

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2020/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 01 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ **Người yêu cầu:**

Ông Trần Đắc B, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khu phố T, phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu

Bà Lê Thị Thanh T, sinh năm 1968 Địa chỉ: Khu phố T phường M, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Thanh T và ông Trần Đắc B tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1990, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T (nay là phường M, thị xã P), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 177, quyền số 01/2014, ngày 16-9-2014.

Quá trình sống chung, vợ chồng sống chung không hạnh phúc, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trên mọi vấn đề trong cuộc sống, vợ chồng không có sự gắn bó yêu thương lẫn nhau. Bà T, ông B đã ly thân từ năm 2015 đến nay.

Nay bà T, ông B nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên yêu cầu tòa án giải quyết cho bà T, ông B được thuận tình ly hôn.

Qua bản ý kiến và trình bày của các đương sự tại buổi hòa giải đoàn tụ ngày 05 tháng 02 năm 2020, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân gia đình, ghi nhận việc bà Lê Thị Thanh T và ông Trần Đắc B thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 03 con chung là Trần Đại V, sinh ngày 19/7/2000, Trần Thị Kim N, sinh ngày 31/5/1990, Trần Thị Kim A, sinh ngày 01/7/1992. Các con đều đã trưởng thành nên ông B và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Bà Lê Thị Thanh T và ông Trần Đắc B tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đắc B và bà Lê Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 03 con chung là Trần Đại V, sinh ngày 19/7/2000, Trần Thị Kim N, sinh ngày 31/5/1990, Trần Thị Kim A, sinh ngày 01/7/1992. Các con đều đã trưởng thành nên ông B và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí: Ông Ông Trần Đắc B và bà Lê Thị Thanh T nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0004033 ngày 06/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, ông B, bà T đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- NĐKKH: UBND phường M;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Đương sự;
- Tòa án tỉnh
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Văn Thị Hiền